

Số: /QĐ-PTTH

Kon Tum, ngày tháng năm 2023

## QUYẾT ĐỊNH

### Ban hành Quy chế công khai tài chính của Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh Kon Tum

#### GIÁM ĐỐC ĐÀI PHÁT THANH VÀ TRUYỀN HÌNH TỈNH KON TUM

Căn cứ Luật 83/2015/QH13 ngày 25 tháng 6 năm 2015 của Quốc hội khoá XIII về Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ Quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 93/2019/NĐ-CP ngày 25/11/2019 của Chính phủ về tổ chức, hoạt động quỹ xã hội, từ thiện;

Căn cứ Thông tư số 10/2005/TT-BTC ngày 02/02/2005 của Bộ Tài chính Hướng dẫn thực hiện Quy chế công khai tài chính đối với việc phân bổ, sử dụng vốn đầu tư xây dựng cơ bản thuộc nguồn vốn ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 19/2005/TT-BTC ngày 11/3/2005 của Bộ Tài chính Hướng dẫn việc công khai tài chính đối với các quỹ có nguồn từ ngân sách nhà nước và các quỹ có nguồn từ các khoản đóng góp của nhân dân;

Căn cứ Thông tư số 41/2022/TT-BTC ngày 05/7/2022 của Bộ Tài chính Hướng dẫn chế độ kế toán áp dụng cho các hoạt động xã hội, từ thiện;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính Hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính Hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số 35/QĐ-UBND ngày 08/7/2014 của UBND tỉnh Kon Tum về việc Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh Kon Tum;

Theo đề nghị của phòng Tổ chức-Hành chính.

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Ban hành Quy chế công khai tài chính của Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh Kon Tum (Có Quy chế kèm theo).

**Điều 2.** Quy chế này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Phòng Kế hoạch - Tài vụ, Tổ chức - Hành chính, các phòng chuyên môn trực thuộc và tập thể, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

***Nơi nhận:***

- Như Điều 3;
- Toàn thể VC, NLD;
- Niêm yết công khai tại đơn vị;
- Đăng trên Website kontumtv.vn;
- Lưu VT, TCHC, KHTV.

**GIÁM ĐỐC**

**Phan Cư**

## QUY CHẾ

**Công khai tài chính của Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh Kon Tum**  
(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-PTTH ngày tháng năm 2023  
của Giám đốc Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh)

### Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

#### Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh:

Quy chế này quy định về thực hiện công khai các hoạt động tài chính của Đài phát thanh và Truyền hình tỉnh Kon Tum, gồm: tình hình thực hiện dự toán ngân sách nhà nước; hoạt động đầu tư, mua sắm tài sản, hàng hóa duy trì hoạt động thường xuyên; hoạt động kinh doanh, dịch vụ; hoạt động của các quỹ được hình thành từ các chương trình từ thiện, an sinh xã hội theo quy định của pháp luật.

2. Đối tượng áp dụng

Quy chế này áp dụng đối với công chức, viên chức, người lao động và các đối tượng khác có liên quan đến hoạt động của Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh Kon Tum.

#### Điều 2. Mục tiêu thực hiện công khai

1. Thực hiện công khai hoạt động tài chính của đơn vị nhằm để viên chức, người lao động tham gia giám sát, đánh giá hoạt động tài chính của đơn vị.

2. Nâng cao tính minh bạch, phát huy dân chủ, tăng cường tính tự chủ và tự chịu trách nhiệm trong việc sử dụng các nguồn lực tài chính, đảm bảo tính đúng, đủ, hiệu quả, tiết kiệm, phòng chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực trong hoạt động.

#### Điều 3. Nguyên tắc thực hiện công khai.

1. Việc thực hiện công khai phải đảm bảo đầy đủ các nội dung, hình thức và thời điểm công khai quy định trong Quy chế này.

2. Thông tin được công khai tại đơn vị theo Quy chế này phải chính xác, kịp thời và dễ hiểu, dễ tiếp cận.

### Chương II NỘI DUNG CÔNG KHAI

#### Điều 4. Công khai tình hình thực hiện dự toán ngân sách

1. Nội dung công khai

- Công khai dự toán thu - chi ngân sách nhà nước, kể cả phần điều chỉnh giảm hoặc bổ sung (nếu có) được cấp có thẩm quyền giao; nguồn kinh phí khác (nếu có)

- Công khai số liệu thực hiện dự toán ngân sách nhà nước, thuyết minh tình hình thực hiện dự toán ngân sách nhà nước (quý, 6 tháng, năm)

- Công khai quyết toán, thuyết minh quyết toán ngân sách nhà nước đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

## 2. Hình thức công khai

Việc công khai các nội dung tại khoản 1 Điều 4 được thực hiện bằng hình thức niêm yết công khai tại đơn vị và trên Trang thông tin điện tử tổng hợp của đơn vị.

## 3. Thời điểm công khai

- Đối với dự toán ngân sách nhà nước phải được công khai chậm nhất là 15 ngày, kể từ ngày được đơn vị dự toán cấp trên hoặc cấp có thẩm quyền giao đầu năm và điều chỉnh giảm hoặc bổ sung trong năm (nếu có).

- Đối với tình hình thực hiện dự toán ngân sách nhà nước hằng quý, 6 tháng phải được công khai chậm nhất là 15 ngày, kể từ ngày kết thúc quý và 06 tháng.

- Đối với Báo cáo quyết toán ngân sách nhà nước phải được công khai chậm nhất là 15 ngày, kể từ ngày được đơn vị dự toán cấp trên hoặc cấp có thẩm quyền phê duyệt.

## **Điều 5. Công khai hoạt động đầu tư, mua sắm tài sản duy trì hoạt động thường xuyên**

### 1. Công khai hoạt động đầu tư

#### a) Nội dung công khai

- Tổng mức vốn đầu tư, tổng dự toán được duyệt của từng dự án đầu tư.

- Kế hoạch vốn đầu tư (kể cả điều hòa, điều chỉnh, bổ sung) được Ủy ban nhân dân tỉnh giao trong năm cho từng dự án đầu tư.

- Kết quả lựa chọn nhà thầu đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt của từng dự án.

- Số liệu quyết toán vốn đầu tư theo niên độ ngân sách hàng năm của từng dự án. Đối với dự án có yêu cầu kiểm toán thì phải công khai kết quả kiểm toán chi tiêu hàng năm.

- Số liệu quyết toán vốn đầu tư khi dự án hoàn thành đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

b) Thời điểm công khai: Chậm nhất là 30 ngày, kể từ ngày dự án đầu tư và quyết toán vốn đầu tư được cấp có thẩm quyền giao hoặc phê duyệt, riêng báo số liệu quyết toán vốn đầu tư theo niên độ thời điểm công khai là sau khi gửi báo cáo tài chính năm theo chế độ kế toán áp dụng cho đơn vị chủ đầu tư. Công khai kết quả lựa chọn nhà thầu thực hiện chậm nhất là 15 ngày, kể từ ngày có kết quả lựa chọn nhà thầu được phê duyệt.

c) Hình thức công khai: Niêm yết công khai tại trụ sở cơ quan và công bố trong hội nghị của đơn vị.

## 2. Công khai hoạt động mua sắm duy trì hoạt động thường xuyên

### a) Nội dung công khai

- Kế hoạch mua sắm được phê duyệt
- Dự toán mua sắm được phê duyệt
- Kế hoạch lựa chọn nhà thầu được phê duyệt
- Kết quả lựa chọn nhà thầu được phê duyệt

### b) Thời điểm công khai: Chậm nhất 15 ngày kể từ ngày phê duyệt

c) Hình thức công khai: Niêm yết công khai tại đơn vị và công bố trong hội nghị của đơn vị.

## **Điều 6. Công khai hoạt động kinh doanh, dịch vụ**

### 1. Nội dung công khai

- Công khai kết quả hoạt động kinh doanh, dịch vụ
- Công khai tình hình trích lập các quỹ
- Công khai tình hình nợ phải thu, phải trả
- Công khai tình hình thu nhập của viên chức, người lao động và các nội dung khác liên quan.

2. Thời điểm công khai: Chậm nhất vào ngày 30 của tháng đầu quý sau đối với số liệu công khai quý, sau khi hết thời hạn lập báo cáo quyết toán theo niên độ đối với số liệu công khai năm.

3. Hình thức công khai: Niêm yết công khai tại trụ sở và công bố trong hội nghị đơn vị.

## **Điều 7. Công khai các quỹ được hình thành từ các chương trình từ thiện, an sinh xã hội**

1. Nội dung công khai: công khai kết quả đóng góp, huy động, tài trợ của từng đối tượng; quyết toán năm theo từng nội dung thu, chi đã được phê duyệt.

2. Thời điểm công khai : Chậm nhất 10 ngày sau kỳ huy động, chậm nhất là ngày 31 tháng 3 năm sau đối với quyết toán năm.

### 3. Hình thức công khai

- Niêm yết công khai tại trụ sở đơn vị;
- Công bố công khai trong các cuộc họp trực tiếp với các tổ chức, cá nhân đóng góp, tài trợ cho quỹ.

## **Chương III TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

## **Điều 8. Chế độ báo cáo**

Thực hiện theo quy định tại Điều 11 Chương IV Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính Hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ.

### **Điều 9. Trách nhiệm công khai**

1. Giám đốc Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh chịu trách nhiệm chỉ đạo tổ chức thực hiện các nội dung, hình thức và thời điểm công khai quy định tại Quy chế này. Ban hành Quyết định công bố công khai theo quy định. Thực hiện tổng kết, đánh giá công tác công khai nhằm hoàn thiện và nâng cao hiệu quả công tác quản lý.

2. Tạo điều kiện thuận lợi cho công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện công khai của đơn vị.

3. Phòng Kế hoạch - Tài vụ có trách nhiệm tổng hợp số liệu, thông tin tài chính, phối hợp với phòng Tổ chức-Hành chính thực hiện công khai theo đúng quy định tại Quy chế này.

4. Ban thanh tra nhân dân, các tổ chức đoàn thể, viên chức, người lao động thuộc Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh chịu trách nhiệm giám sát và thực hiện Quy chế này.

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có những nội dung chưa phù hợp, viên chức, người lao động phản ánh qua các phòng chuyên môn, phòng Tổ chức-Hành chính để tổng hợp báo cáo Giám đốc xem xét, điều chỉnh phù hợp với thực tế và quy định của pháp luật.

---